

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 tháng đầu năm 2017

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
Địa chỉ trụ sở chính: Lô A2, cụm công nghiệp Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Điện thoại: 0256 - 3848488
Fax: 0256 - 3848588
Email: pvfcco-central@pce.vn
Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn)
Mã chứng khoán: PCE

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 24/3/2017, Công ty đã tổ chức đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tại tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại hội đã thảo luận và thông qua một số nội dung sau tại Nghị quyết số 117/NQ-DHĐCĐ ngày 24/3/2017:

1. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2016.
2. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017.
3. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị.
4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát.
5. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 mà Ban Kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam).
6. Thông qua Tờ trình về việc phê chuẩn các quyết định bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
7. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2016; Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2017.
8. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
9. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Cao Trung Kiên	Chủ tịch	01/03/2011	3/3	100%	
2	Trần Tuấn Nam	Ủy viên	22/03/2016	3/3	100%	
3	Nguyễn Văn Quyền	Ủy viên	06/06/2016	3/3	100%	
4	Lê Thanh Viên	Ủy viên	01/01/2011	3/3	100%	
5	Nguyễn Phạm Trung	Ủy viên	08/04/2016	1/3	33%	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, họp giao ban công việc hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt của Công ty. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi báo cáo HĐQT.
- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông; kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch, chiến lược của Công ty và có những chỉ đạo kịp thời.
- HĐQT xem xét, giám sát báo cáo tài chính quý, các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý báo cáo sơ kết 6 tháng của Ban Giám đốc.
- Kết quả giám sát: Ban Giám đốc đã tổ chức, điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017, kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 6 tháng đầu năm 2017	TH 6 tháng đầu năm 2017	Tỷ lệ
Sản lượng	Tấn	173.000	185.991	108%
Doanh thu	Tỷ đồng	1.144,99	1.167,01	102%
Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	11,89	9,98	84%
Lợi nhuận ST	Tỷ đồng	9,51	7,98	84%
Nộp NSNN	Tỷ đồng	3,62	6,46	178%
Tiết kiệm	Tỷ đồng	0,93	0,95	102%

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho từng thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT đã tổ chức 03 lần họp HĐQT và 05 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để thông qua một số nghị quyết/quyết định như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	08/QĐ-CMT	06/01/2017	QĐ về việc phê duyệt và giao quỹ lương kế hoạch năm 2016
2.	56/QĐ-CMT	10/02/2017	QĐ về việc phê duyệt và giao quỹ lương thực hiện năm 2016
3.	67/NQ-CMT	20/02/2017	NQ về việc phê duyệt và giao kế hoạch kinh doanh năm 2017
4.	107/NQ-CMT	14/03/2017	NQ về việc thông qua kế hoạch tổ chức và tài liệu ĐHCĐ thường niên 2017
5.	108/QĐ-CMT	14/03/2017	QĐ về việc phê duyệt và ban hành định mức hàng tồn kho, công nợ phải thu
6.	109/QĐ-CMT	14/03/2017	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch trích lập và phương án phân phối Quỹ thưởng Ban QLĐH năm 2016
7.	205/NQ-CMT	09/05/2017	NQ phiên họp HĐQT Công ty, chuyên đề hệ thống phân phối
8.	238/NQ-CMT	08/06/2017	Phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng ban	01/9/2012	02/02	100%	
2	Phạm Thành Long	Thành viên	01/9/2012	02/02	100%	
3	Nguyễn Thanh Mạnh	Thành viên	08/4/2016	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ và cổ đông

- BKS thực hiện giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và có báo cáo đánh giá hàng tháng. BKS thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng và có những kiến nghị phù hợp để Công ty hoạt động tốt hơn.
- BKS giám sát việc chấp hành nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, Điều lệ Công ty; Giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty; Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật và việc chấp hành các quy chế, quy định, hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trong quá trình ra quyết định.

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- BKS đề xuất đơn vị thực hiện soát xét BCTC 6 tháng, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.
- BKS phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc của Công ty để thực hiện các báo cáo của BKS Công ty liên quan đến Công ty niêm yết theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các thông tư, nghị định có liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng, các cán bộ quản lý của Công ty và có đủ các thông tin cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty để có số liệu, tài liệu, thông tin kịp thời phục vụ công tác kiểm soát góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS đã tổ chức họp 02 lần để thống nhất thông qua các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát theo kế hoạch đã đề ra và phân công nhiệm vụ cho các thành viên giám sát theo từng lĩnh vực.

BKS tham gia kết hợp cùng với Ban Kiểm soát Tổng công ty, Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng công ty để thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

- ❖ Danh sách các thành viên HĐQT, BKS, BGD và các cán bộ quản lý khác đã tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty bao gồm:
 1. Ông Cao Trung Kiên, Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Nguyễn Văn Quyền, Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc
 3. Ông Lê Thanh Viên, Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
 4. Bà Nguyễn Thị Kim Anh, Trưởng Ban Kiểm soát
 5. Ông Phạm Thành Long, Thành viên Ban Kiểm soát
 6. Bà Cao Thị Lệ Thanh, Thư ký Công ty
- ❖ Danh sách các thành viên HĐQT, BKS, BGD và các cán bộ quản lý khác chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty bao gồm:
 1. Ông Trần Tuấn Nam, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
 2. Ông Nguyễn Phạm Trung, Thành viên HĐQT
 3. Ông Mai Thanh Hải, Phó Giám đốc Công ty
 4. Ông Nguyễn Thanh Mạnh, Thành viên BKS

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	Số NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
1.	TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí			0303165480	43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Q.1, Tp.HCM	01/01/2011		
2.	Cao Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	012474177	Số 15, hẻm 117/20/21 Nguyễn Sơn, Gia Thụy, Long Biên, HN	01/03/2011		
3.	Trần Tuấn Nam		UV. HĐQT	001070006462	3B1-1-4, khu phố Grand View, Nguyễn Đức Cảnh, Q7, TP.HCM	22/3/2016		
4.	Nguyễn Văn Quyền		UV.HĐQT, PGĐ	273109681	93/61 Lê Quang Định P.Thắng Nhất, Tp.Vũng Tàu	04/5/2016		
5.	Lê Thanh Viên		UV.HĐQ, KTT	205051942	Tổ 5 – KV 7 – P.Nhon Phú – Quy Nhơn - Bình Định	01/01/2011		
6.	Nguyễn Phạm Trung		UV. HĐQT	024923628	3137/1 Phạm Thế Hiển, phường 07, Quận 8, Tp.HCM	08/4/2016		
7.	Mai Thanh Hải		PGĐ	212022685	Bắc Hà Thanh, Quy Nhơn, Bình Định	21/02/2015		
8.	Nguyễn Thị Kim Anh		TBKS	025358316	Số 10- Đường số 5, CX Chu Văn An, P26, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	01/09/2012		
9.	Phạm Thành Long		TV.BKS	030944941	Căn hộ số 2.12, Chung cư H4 Chu Văn An, P.26, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	01/09/2012		
10.	Nguyễn Thanh Mạnh		TV.BKS	211567444	Tổ 3, khu vực 9, phường Trần Quang Diệu, Tp.Quy Nhơn	08/4/2016		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch nội bộ giữa công ty với cổ đông lớn: trong năm, Công ty có giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP ở 03 lĩnh vực: Hợp đồng mua bán Phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ; Hợp đồng phân cấp thực hiện công tác tiếp thị truyền thông, an sinh xã hội, dịch vụ Kỹ thuật; Và hợp đồng dịch vụ hậu cần (bốc xếp, vận chuyển, lưu kho, XTTM...).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Không có giao dịch.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.	TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí			0303165480	31/8/2009	Sở KHĐT TP HCM	43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Q.1, TP.HCM	7.500.000	75%	Công ty mẹ
2.	Cao Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	012474177	10/04/2010	Hà Nội	Số 15, hẻm 117/20/21 Nguyễn Sơn, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội	30.000	0,3%	
3.	Cao Văn Cường			012879235	11/05/2006	Hà Nội	Hà Nội	0		Bố
4.	Bùi Thị Yên			012879305	25/05/2006	Hà Nội	Hà Nội	0		Mẹ
5.	Trần Thu Phương			012172503	05/03/2002	Hà Nội	Hà Nội	0		Vợ
6.	Trần Phúc Huy			SN 2000			Hà Nội	0		Con
7.	Cao Quang Nam			SN 2008			Hà Nội	0		Con
8.	Cao Phương Linh			SN 2013			Hà Nội	0		Con
9.	Cao Thùy Trang			012474178	28/08/2001	Hà Nội	Hà Nội	0		Em
10.	Trần Tuấn Nam			001070006 462	12/01/2016	Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Chung Cư Green Valley, Đường Nguyễn Đồng Chi, Phú Mỹ Hưng, Q7, TP.HCM	0		
11.	Nguyễn Thanh Hằng			022645787			Tp.HCM	0		Mẹ
12.	Lê Thị Thu Hương			024888873			Tp.HCM	0		Vợ
13.	Trần Ngọc Khôi Nguyên			SN 2001			Tp.HCM	0		Con
14.	Trần Ngọc Lê Khanh			SN 2003			Tp.HCM	0		Con
15.	Trần Thu Hương			011372919			Hà Nội	0		Chị
16.	Trần Phương Liên			022645877			Tp.HCM	0		Chị
17.	Nguyễn Văn Quyền			273109681	27/10/2008	Bà Rịa-VT	93/61 Lê Quang Định P.Thắng Nhất, Tp.Vũng Tàu	0		
18.	Nguyễn Văn Quý			90079316			Thanh Hóa	0		Cha
19.	Nguyễn Thị Nhuận			90062199			Thanh Hóa	0		Mẹ
20.	Đào Lệ Thu			273251134			Bà Rịa Vũng Tàu	0		Vợ
21.	Nguyễn Đào Trung Quân			SN 1996			Bà Rịa Vũng Tàu	0		Con
22.	Nguyễn Đào Thu Quyền			SN 1999			Bà Rịa Vũng Tàu	0		Con
23.	Nguyễn Thị Nhâm			171381748			Thanh Hóa	0		Em
24.	Nguyễn Văn Quảng			273297644			Bà Rịa Vũng Tàu	0		Em
25.	Nguyễn Văn Quyết			273392962			Bà Rịa Vũng Tàu	0		Em
26.	Lê Thanh Viên		UV, HĐQT, KTT				Tổ 5 – KV 7 – P.Nhon Phú – Quy Nhơn - Bình Định	20.000	0,2%	
27.	Lê Tấn Hải			205542074	02/04/2007	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Bố
28.	Nguyễn Thị Kháng			200358036	22/08/1990	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
29.	Nguyễn Tú Quyên			211814890	16/06/2005	Bình Định	Bình Định	10.000	0,1%	Vợ
30.	Lê Quang Phúc			SN 2009			Bình Định	0		Con
31.	Lê Trúc Phương			SN 2016			Bình Định	0		Con
32.	Lê Thị Thanh Thanh			205393929	10/05/2005	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Chị
33.	Lê Thanh Tú			205757964	09/09/2010	CA tỉnh Quảng Nam	Quảng Nam	0		Anh
34.	Lê Thanh Vân			205494441	10/05/2007	Quảng Nam	Quảng Nam	0		Anh
35.	Nguyễn Phạm Trung			024923628	03/05/2008	Tp.HCM	3137/1 Phạm Thế Hiển, phường 07, Quận 8, Tp.HCM	0		
36.	Nguyễn Hữu Nhạ			024923551				0		Bố
37.	Phạm Thùy Nhung			024923552				0		Mẹ
38.	Hà Thị Thùy Linh			023653398				0		Vợ
39.	Nguyễn Tùng Lâm			SN 2011				0		Con
40.	Nguyễn Minh Long			SN 2014				0		Con
41.	Nguyễn Thùy Anh			024923626				0		Chị
42.	Nguyễn Trâm Anh			024923627				0		Em
43.	Nguyễn Quỳnh Anh			024923629				0		Em
44.	Mai Thanh Hải		PGĐ	212022685	06/11/2010	CA Quảng Ngãi	Bắc Hà Thanh, Quy Nhơn, Bình Định	0		
45.	Phạm Thị Huệ						Bình Định	0		Mẹ
46.	Mai Thị Hồng			210343751	29/10/2011	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0		Chị
47.	Mai Thanh Hà			230011219	22/10/2010	Gia Lai	Gia Lai	0		Anh
48.	Mai Thị Huệ			211959550	02/8/2011	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0		Chị
49.	Mai Thị Huệ			211959590	28/08/2012	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0		Chị
50.	Quỳnh Thị Thu Trang			215449299	03/05/2013	Bình Định	Bình Định	60.000	0,6	Vợ
51.	Mai Đức Huy			SN 2006			Bình Định	0		Con
52.	Mai Đức Nhật Minh			SN 2008			Bình Định	0		Con
53.	Nguyễn Thị Kim Anh		TBKS	025358316	23/08/2010	TP.HCM	BC 1.6 Cảnh Viên 1, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	5.000	0,05%	
54.	Nguyễn Văn Đức			112068601	01/7/2003	Hà Tây	Hà Nội	0		Bố
55.	Nguyễn Thị Doanh			110005207	07/02/2007	Hà Tây	Hà Nội	0		Mẹ
56.	Nguyễn Ngọc Dung			111403573	22/10/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		Em
57.	Nguyễn Thúc Đoàn			111651868	06/01/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		Em
58.	Hoàng Việt Dũng			025358180	14/08/2010	TP.HCM	Tp.HCM	0		Chồng
59.	Hoàng Việt Anh			SN 2000			Tp.HCM	0		Con
60.	Hoàng Bảo Anh			SN 2007			Tp.HCM	0		Con
61.	Phạm Thành Long		TVBKS	030944941	27/03/2009	Hải Phòng	Chung cư H4 Chu Văn An, P.26, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	0		
62.	Nguyễn Thị Anh Thơ						Hải Phòng	0		Mẹ
63.	Phạm Anh Tuấn						Hà Nội	0		Anh

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
64.	Phạm Hải Tùng						TP HCM	0		Anh
65.	Phạm Thị Thanh Tú						TP HCM	0		Chị
66.	Lương Thị Thanh Tâm			031104250	03/01/2014	Hải Phòng	TP HCM	0		Vợ
67.	Phạm Việt Huy			SN 2007			TP HCM	0		Con
68.	Phạm Bảo An			SN 2015			TP HCM	0		Con
69.	Nguyễn Thanh Mạnh		TVBKS	211567444	21/06/2012	Bình Định	Tổ 3, khu vực 9, phường Trần Quang Diệu, Tp.Quy Nhơn	0		
70.	Đoàn Thị Hoa Sen			211363555			TP.Quy Nhơn, BD	0		Mẹ
71.	Phan Thị Hồng Hạnh			211638834			TP.Quy Nhơn, BD	0		Vợ
72.	Nguyễn Phan Bình Minh			SN 2004			TP.Quy Nhơn, BD	0		Con
73.	Nguyễn Minh Khang			SN 2011			TP.Quy Nhơn, BD	0		Con
74.	Nguyễn Thị Búp			211567434			TP.Quy Nhơn, BD	0		Chị
75.	Nguyễn Thanh Hùng			211592181			TP.Quy Nhơn, BD	0		Anh
76.	Nguyễn Thanh Quang			211592212			TP.Quy Nhơn, BD	0		Em
77.	Nguyễn Thanh Vinh			215334849			TP.Quy Nhơn, BD	0		Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Không có giao dịch.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung kính báo cáo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- P.TCHC (đăng tin website);
- Lưu: VT, Thư ký Cty (LT).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Cao Trung Kiên